

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 1099/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, đơn vị có liên quan tham gia tổ chức, phối hợp lập Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 349/SKHĐT-THQHKKH ngày 16 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nhiệm vụ cho các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, đơn vị có liên quan tham gia tổ chức, phối hợp lập Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (kèm theo chi tiết phân công nhiệm vụ, tổ chức, phối hợp lập Quy hoạch tỉnh).

Điều 2. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức, phối hợp lập Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo đúng quy định.



Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (*Thủ trưởng*) các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cùng các tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./ nue

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- CVNC;
- Lưu: VT, pxquyet (05b)



Lâm Minh Thành



Phụ lục
Phân công nhiệm vụ, tổ chức, phối hợp lập Quy hoạch tỉnh Kiên Giang
thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
(Kèm theo Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của
UBND tỉnh Kiên Giang)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hóa các bước triển khai thực hiện công tác lập Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Đảm bảo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác lập Quy hoạch tỉnh; nâng cao trách nhiệm, tính chủ động của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình lập Quy hoạch tỉnh.
- Phân công trách nhiệm, giao nhiệm vụ cho cơ quan lập Quy hoạch tỉnh (*Sở Kế hoạch và Đầu tư*), Liên danh đơn vị tư vấn lập quy hoạch, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan lập Quy hoạch tỉnh đảm bảo đúng quy trình, tiến độ, chất lượng theo quy định của Luật Quy hoạch.

2. Yêu cầu

- Cơ quan lập Quy hoạch, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan phải xác định nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng của các cấp chính quyền trong tỉnh cần tập trung thời gian, bố trí sắp xếp nhân lực để tham gia tích cực, chủ động và hiệu quả trong quá trình lập Quy hoạch tỉnh.
- Lập Quy hoạch tỉnh phải đảm bảo sự phối hợp đồng bộ, đồng thời và thống nhất giữa các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan trong định hướng phát triển, sắp xếp không gian, phân bổ nguồn lực cho các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường ở cấp tỉnh, liên huyện và định hướng bố trí trên địa bàn huyện, thành phố nhằm đạt được mục tiêu phát triển cân đối, hài hòa, hiệu quả và bền vững.

II. TỔ CHỨC, PHỐI HỢP LẬP QUY HOẠCH TỈNH

Căn cứ các quy định¹, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án tổ chức, phối hợp của các chủ thể tham gia lập Quy hoạch tỉnh như sau:

¹ Luật Quy hoạch; Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 7/5/2019 về việc hướng dẫn Luật Quy hoạch; Quyết định số 620/QĐ-TTg ngày 08/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Hợp đồng tư vấn số 17/HĐ-SKHĐT ngày 01/4/2021 về việc thực hiện gói thầu tư vấn lập Quy hoạch tỉnh,

1. Ủy ban nhân dân tỉnh (cơ quan tổ chức lập quy hoạch)

Thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP; đồng thời, chủ trì thực hiện các nội dung sau:

- Xem xét cho ý kiến chỉ đạo đối với phương án tích hợp và khung định hướng quy hoạch do cơ quan lập quy hoạch (*Sở Kế hoạch và Đầu tư*) trình, trong đó tập trung vào: (i) việc đảm bảo tuân thủ các quan điểm chỉ đạo; (ii) việc khả thi về bố trí không gian và tính liên kết giữa các nội dung đề xuất tích hợp và khung định hướng quy hoạch; (iii) về sự phù hợp về không gian, thời gian việc xây dựng nội dung đề xuất tích hợp và khung định hướng quy hoạch cần lập; (iiii) về sự phù hợp với các quy hoạch cấp trên.

Trường hợp phương án được chấp thuận thì các nội dung đề xuất tích hợp và khung định hướng quy hoạch sẽ được tiếp tục nghiên cứu, thể hiện và hoàn thiện trong báo cáo Quy hoạch tỉnh. Trường hợp phương án chưa đảm bảo tính khả thi, cơ quan lập quy hoạch phối hợp với cơ quan tư vấn đề điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo đối với những vấn đề then chốt, quan trọng của Quy hoạch tỉnh như: xác định quan điểm, mục tiêu phát triển của tỉnh và những nội dung định hướng phát triển ngành, lĩnh vực quan trọng; các địa bàn trọng điểm, danh mục các dự án trọng điểm đầu tư...

- Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến thông qua báo cáo Quy hoạch tỉnh trước khi trình Hội đồng thẩm định quy hoạch và trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua báo cáo Quy hoạch tỉnh trước khi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt theo quy định.

Trường hợp xuất hiện vấn đề phát sinh trong quá trình lập Quy hoạch tỉnh, cơ quan lập Quy hoạch đề xuất biện pháp xử lý báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết. Trường hợp phát sinh những vấn đề ngoài thẩm quyền, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền để xin ý kiến chỉ đạo, giải quyết.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan lập quy hoạch)

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện kế hoạch lập Quy hoạch tỉnh đảm bảo tuân thủ quy định quy trình lập Quy hoạch tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 16 Luật Quy hoạch.



- Phối hợp với Liên danh nhà thầu tư vấn lập Quy hoạch tỉnh (*gọi tắt là nhà thầu tư vấn*) tổ chức làm việc với các cơ quan liên quan để điều tra, khảo sát, thu thập thông tin phục vụ nghiên cứu lập Quy hoạch tỉnh.

- Phối hợp với nhà thầu tư vấn và các cơ quan liên quan tổ chức đánh giá, thống nhất kết quả nghiên cứu đối với khung định hướng, báo cáo quy hoạch và nội dung đề xuất tích hợp quy hoạch, bao gồm các hoạt động sau đây:

+ Nghiên cứu, phân tích, đánh giá, dự báo về các yếu tố, điều kiện, nguồn lực, bối cảnh phát triển, đánh giá thực trạng phát triển, đề xuất các quan điểm chỉ đạo và mục tiêu, định hướng ưu tiên phát triển làm cơ sở cho việc lập quy hoạch;

+ Nghiên cứu xác định nguyên tắc, cách thức tích hợp nội dung đề xuất vào quy hoạch cần lập; xác định các nội dung quy hoạch chồng chéo, mâu thuẫn, các đề xuất không hợp lý và thiếu khả thi trong thời kỳ quy hoạch; việc kết hợp và lồng ghép nội dung quy hoạch... làm cơ sở xây dựng khung định hướng quy hoạch và báo cáo Quy hoạch tỉnh;

+ Nghiên cứu, xem xét, xử lý các vấn đề liên ngành, liên vùng; xác định các khu vực ưu tiên, khuyến khích và hạn chế phát triển về kinh tế, xã hội, hạ tầng, đô thị hóa; xây dựng tiêu chí xác định dự án ưu tiên đầu tư trong thời kỳ quy hoạch, luận chứng xây dựng danh mục các dự án quan trọng và thứ tự ưu tiên thực hiện;

+ Nghiên cứu, lựa chọn phương án tích hợp nội dung đề xuất vào Quy hoạch cần lập;

Trường hợp còn có ý kiến khác nhau về việc tích hợp nội dung đề xuất vào quy hoạch cần lập, cơ quan lập quy hoạch có trách nhiệm tổng hợp ý kiến, đề xuất lựa chọn phương án, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Yêu cầu nhà thầu tư vấn thực hiện điều chỉnh phương án tích hợp nội dung đề xuất vào Quy hoạch tỉnh và hoàn thiện báo cáo quy hoạch theo ý kiến kết luận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với nhà thầu tư vấn trong việc điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện khung định hướng, báo cáo quy hoạch và các nội dung đề xuất vào quy hoạch cần lập nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ (*về quan điểm chỉ đạo, tính khả thi...*) và hiệu quả của quy hoạch cần lập.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức nghiên cứu, lập, thẩm định Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC) đối với Quy hoạch tỉnh theo quy định tại Điều 18 Luật Quy hoạch.

Việc đánh giá môi trường chiến lược phải được thực hiện đồng thời, đảm bảo phù hợp với kế hoạch, tiến độ lập, thẩm định và trình phê duyệt Quy hoạch tỉnh; kết quả thực hiện đánh giá môi trường chiến lược phải được xem xét, tích hợp vào nội dung quy hoạch.

- Chủ trì tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đối với hồ sơ Quy hoạch tỉnh (*theo đối tượng xin ý kiến*); tổng hợp ý kiến, yêu cầu nhà thầu tư vấn nghiên cứu, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện báo cáo quy hoạch. Các hoạt động cụ thể sau:

+ Các hội nghị, hội thảo hoặc gửi hồ sơ lấy ý kiến bằng văn bản, xin ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh các địa phương trong vùng; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện thành phố và cộng đồng dân cư, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến Quy hoạch tỉnh về dự thảo Quy hoạch tỉnh theo quy định²;

+ Trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề xin ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an về hồ sơ báo cáo Quy hoạch tỉnh đối với những nội dung liên quan đến biên, hải đảo, vị trí chiến lược về quốc phòng và an ninh.

+ Trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quy hoạch tỉnh đề xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Trình Hội đồng thẩm định báo cáo Quy hoạch tỉnh; tổng hợp ý kiến, yêu cầu cơ quan tư vấn nghiên cứu, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện báo cáo quy hoạch theo ý kiến của Hội đồng thẩm định.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ý kiến của Hội đồng thẩm định và báo cáo tiếp thu, giải trình, hoàn thiện Quy hoạch tỉnh; tổng hợp ý kiến, yêu cầu cơ quan tư vấn hoàn thiện Quy hoạch tỉnh theo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua nội dung Quy hoạch tỉnh theo quy định tại điểm i Khoản 4 Điều 16 Luật Quy hoạch.

- Chuẩn bị hồ sơ Quy hoạch tỉnh theo quy định tại Điều 35 Luật Quy hoạch để UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cơ quan liên quan

- Cử cán bộ lãnh đạo, công chức có chuyên môn phù hợp tham gia các buổi làm việc do cơ quan lập quy hoạch và cơ quan tư vấn đề nghị; Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, số liệu liên quan đến phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương phục vụ nghiên cứu các nội dung đề xuất tích hợp và lập Quy hoạch tỉnh.

² Điều 19 Luật Quy hoạch và Điều 32 Nghị định 37/2019/NĐ-CP ngày 7/5/2019 của Chính phủ



Phối hợp với cơ quan lập quy hoạch và nhà thầu tư vấn rà soát thông tin, số liệu, dữ liệu ngành, lĩnh vực và địa phương đảm bảo tính chính xác, tin cậy và tính pháp lý của thông tin, số liệu, dữ liệu thuộc phạm vi cơ quan phụ trách, quản lý.

- Phối hợp với cơ quan lập quy hoạch và nhà thầu tư vấn lập Quy hoạch tỉnh tổ chức đánh giá, thống nhất kết quả nghiên cứu, gồm các hoạt động sau:

+ Nghiên cứu, phân tích, đánh giá, dự báo về các yếu tố, điều kiện, nguồn lực, bối cảnh phát triển, đánh giá thực trạng phát triển, đề xuất các quan điểm chỉ đạo và mục tiêu, định hướng ưu tiên phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương làm cơ sở cho việc nghiên cứu lập Quy hoạch;

+ Nghiên cứu xác định các nội dung/vấn đề trong quy hoạch còn chồng chéo, mâu thuẫn, các đề xuất không hợp lý và thiếu khả thi trong thời kỳ quy hoạch; việc kết hợp và lồng ghép nội dung quy hoạch... làm cơ sở nghiên cứu các nội dung đề xuất tích hợp và lập Quy hoạch tỉnh;

+ Nghiên cứu, xem xét, xử lý các vấn đề liên ngành, liên vùng; xác định các khu vực ưu tiên, khuyến khích và hạn chế phát triển về kinh tế, xã hội, hạ tầng, đô thị hóa; xây dựng tiêu chí xác định dự án ưu tiên đầu tư trong thời kỳ quy hoạch, luận chứng xây dựng danh mục các dự án quan trọng và thứ tự ưu tiên thực hiện;

+ Nghiên cứu, lựa chọn phương án tích hợp nội dung đề xuất vào Quy hoạch căn lập;

- Phối hợp, tham gia các hội nghị, hội thảo hoặc góp ý kiến bằng văn bản đối với hồ sơ Quy hoạch tỉnh khi có yêu cầu.

Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân tỉnh về việc: (i) phối hợp, tham gia với cơ quan lập quy hoạch và nhà thầu tư vấn trong các hoạt động nghiên cứu lập Quy hoạch tỉnh đảm bảo chất lượng, tiến độ; (ii) cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu, số liệu liên quan đến chức năng quản lý của đơn vị phục vụ nghiên cứu các nội dung đề xuất tích hợp và lập Quy hoạch tỉnh.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Thực hiện các yêu cầu tại mục 3 (*Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cơ quan liên quan*) nêu trên. Cung cấp thông tin, dữ liệu bản đồ theo chức năng quản lý của đơn vị, phối hợp với cơ quan tư vấn để xác định, thể hiện nội dung hiện trạng, quy hoạch bằng hệ thống bản đồ phục vụ nghiên cứu lập Quy hoạch tỉnh.



- Chủ trì, phối hợp với cơ quan lập quy hoạch và cơ quan tư vấn tổ chức lập Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC) đối với Quy hoạch tỉnh theo quy định tại Điều 18 Luật Quy hoạch và quy định tại Điều 14 Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan tư vấn tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đối với Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC) của Quy hoạch tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan lập quy hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của Quy hoạch tỉnh theo quy định³.

5. Cục Thống kê

- Cung cấp thông tin, tài liệu, số liệu có liên quan thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị theo quy định của Pháp luật để phục vụ nghiên cứu lập Quy hoạch tỉnh;

- Rà soát hệ thống số liệu, dữ liệu có liên quan thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được sử dụng đánh giá, nghiên cứu trong nghiên cứu lập Quy hoạch tỉnh đảm bảo tính chính xác, tin cậy và tính pháp lý của thông tin, số liệu, dữ liệu.

6. Liên danh nhà thầu tư vấn lập Quy hoạch tỉnh

- Phối hợp với cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan liên quan tổ chức các buổi làm việc, khảo sát thực tế để thu thập thông tin, tài liệu, số liệu phục vụ nghiên cứu các nội dung đề xuất tích hợp và lập Quy hoạch tỉnh.

+ Tổ chức nghiên cứu, làm việc với cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan liên quan trong các hoạt động sau:

+ Nghiên cứu, phân tích, đánh giá, dự báo về các yếu tố, điều kiện, nguồn lực, bối cảnh phát triển, đánh giá thực trạng phát triển, dựa trên các quan điểm chỉ đạo và mục tiêu, định hướng ưu tiên phát triển ngành, lĩnh vực nghiên cứu đề xuất các phương án quy hoạch phát triển nhằm phát huy các tiềm năng lợi thế của từng ngành và địa phương làm cơ sở cho việc lựa chọn phương án nghiên cứu lập Quy hoạch;

+ Nghiên cứu xác định các nội dung/vấn đề trong quy hoạch còn chồng chéo, mâu thuẫn, các đề xuất không hợp lý và thiếu khả thi trong thời kỳ quy hoạch; việc kết hợp và lồng ghép nội dung quy hoạch... làm cơ sở nghiên cứu các nội dung đề xuất tích hợp và lập Quy hoạch tỉnh;

³ Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường

+ Nghiên cứu, xem xét, xử lý các vấn đề liên ngành, liên vùng; xác định các khu vực ưu tiên, khuyến khích và hạn chế phát triển về kinh tế, xã hội, hạ tầng, đô thị hóa; xây dựng tiêu chí xác định dự án ưu tiên đầu tư trong thời kỳ quy hoạch, luận chứng xây dựng danh mục các dự án quan trọng và thứ tự ưu tiên thực hiện;

+ Nghiên cứu, lựa chọn phương án tích hợp nội dung đề xuất vào Quy hoạch căn lập;

- Báo cáo cơ quan lập quy hoạch về tiến độ thực hiện theo hợp đồng tư vấn tương ứng với mốc thời gian lập các báo cáo Quy hoạch tỉnh (*gồm báo cáo hằng tháng và các báo cáo đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ theo hướng dẫn tại văn bản 373/BKHĐT-QLQH ngày 22/01/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư*) để tổng hợp, theo dõi, đôn đốc.

- Phối hợp với cơ quan lập quy hoạch và cơ quan tư vấn lập Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược để trao đổi, cập nhật thông tin đánh giá môi trường chiến lược đảm bảo đồng bộ, hiệu quả và thống nhất giữa nội dung Quy hoạch tỉnh và Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược theo quy định tại Điều 18 Luật Quy hoạch và quy định tại Điều 14 Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 và các Nghị định hướng dẫn liên quan (*khoản 2 Điều 1 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường*).

- Phối hợp với cơ quan lập quy hoạch và các cơ quan liên quan để chuẩn bị hồ sơ Quy hoạch tỉnh; tham gia, phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo hoặc lấy ý kiến bằng văn bản đối với hồ sơ Quy hoạch tỉnh chịu trách nhiệm tổng hợp giải trình, tiếp thu các ý kiến đóng góp, xem xét tổng hợp vào Quy hoạch.

- Chịu trách nhiệm trước cơ quan lập quy hoạch về số lượng, thời gian thực hiện và chất lượng của sản phẩm tư vấn (*cuối cùng*) theo hợp đồng tư vấn, gồm: (i) Báo cáo Quy hoạch tỉnh (báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt); (ii) Các Báo cáo nội dung đề xuất tích hợp; (iii) Hệ thống bản đồ và Cơ sở dữ liệu quy hoạch (*theo yêu cầu chung của hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch*).

